

Số: 02/QĐ-UBND

Mường Bằng, ngày 05 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo
An toàn thực phẩm xã Mường Bằng

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ MƯỜNG BẰNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương;

Căn cứ Luật An toàn thực phẩm số 55/2010/QH12 ngày 17/6/2010; Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 25/4/2018 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật An toàn thực phẩm;

Căn cứ Chỉ thị số 08/1999/CT-TTg ngày 15/4/1999 của Thủ tướng Chính phủ về việc “Tăng cường công tác đảm bảo chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm;

Chỉ thị số 08/1999/CT-TTg ngày 15/4/1999 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường chất lượng vệ sinh ATTP; Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 09/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về ATTP; Quyết định số 1123/QĐ-UBND ngày 05/6/2012 của UBND tỉnh ban hành Chương trình hành động thực hiện Chỉ thị 08-CT/TW ngày 21/10/2011 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với vấn đề ATTP trong tình hình mới;

Xét đề nghị của Văn phòng HĐND-UBND, Trạm y tế xã Mường Bằng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo vệ sinh an toàn thực phẩm xã Mường Bằng, kèm theo Quyết định này gồm 6 chương và 13 điều.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3: Chánh Văn phòng HĐND – UBND xã, các thành viên Ban chỉ đạo ATTP xã và các thành viên có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Trung tâm y tế Mai Sơn
- Thường trực HĐND - UBND xã;
- Như điều 3;
- Lưu TYT.

CHỦ TỊCH

Lường Văn Dùi

Mường Bàng, ngày tháng năm 2023

QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG

Của Ban chỉ đạo An toàn thực phẩm xã Mường Bàng

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 02/QĐ-UBND ngày 05/01/2023
của Chủ tịch UBND xã Mường Bàng.)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi, đối tượng điều chỉnh.

Quy chế này quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, chế độ làm việc của Ban chỉ đạo liên ngành An toàn thực phẩm xã Mường Bàng, gọi tắt (BCĐ ATTP); trách nhiệm của các thành viên Ban chỉ đạo ATTP trong việc thực hiện các Quy định của pháp luật về ATTP.

Điều 2. Ban chỉ đạo ATTP xã chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch UBND xã và chịu trách nhiệm trước Ban chỉ đạo ATTP huyện về thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình.

Điều 3. Trưởng ban chỉ đạo được sử dụng con dấu của UBND xã để điều hành BCĐ; các phó trưởng ban được sử dụng con dấu của cơ quan, đơn vị mình; Các thành viên BCĐ thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại chương III của Quy chế này và theo sự phân công của trưởng Ban chỉ đạo VSATTP.

Chương II

CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN

CỦA BAN CHỈ ĐẠO VỆ SINH AN TOÀN THỰC PHẨM

Điều 4. Về cơ cấu và tổ chức.

1. Ban chỉ đạo ATTP xã là cơ quan tham mưu giúp UBND huyện thực hiện nhiệm vụ và các hoạt động liên quan đến công tác ATTP trên địa bàn xã; chịu trách nhiệm trước UBND xã trong việc thực hiện quản lý nhà nước về ATTP.

2. Ban chỉ đạo ATTP xã do đồng chí Phó chủ tịch phụ trách khối Văn hoá - Xã hội làm Trưởng ban; đồng chí trưởng trạm Y tế làm Phó ban thường trực; các thành viên là các đồng chí lãnh đạo một số cơ ngành, và các đoàn thể của xã.

3. Các thành viên BCĐ hoạt động kiêm nhiệm và thực hiện nhiệm vụ theo phân công của Trưởng ban.

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban chỉ đạo ATTP.

1. Nhiệm vụ.

- Tham mưu cho UBND xã về những chủ trương giải pháp trong việc quản lý nhà nước về ATTP; việc triển khai các văn bản chỉ đạo của cấp trên về ATTP.

- Quản lý ATTP trong sản xuất, chế biến, bảo quản, vận chuyển, kinh doanh thực phẩm theo Quy định của nhà nước.

- Tuyên truyền, giáo dục Pháp luật về An toàn thực phẩm; cảnh báo về tình trạng ngộ độc thực phẩm.

- Kiểm tra xử lý vi phạm trong quá trình sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm thuộc phạm vi quản lý của xã.

- Báo cáo công tác vệ sinh ATTP theo quy định của pháp luật.

2. Quyền hạn.

- Được cung cấp thông tin, văn bản của Trung ương, tỉnh, huyện về công tác An toàn thực phẩm.

- Được quyền yêu cầu và đề nghị các ban, ngành, đoàn thể liên quan, cấp uỷ và chính quyền các cấp báo cáo, cung cấp thông tin về tình hình thực hiện các văn bản chỉ đạo của tỉnh, huyện, xã về công tác ATTP.

- Được tham dự các hội nghị sơ kết, tổng kết các chuyên đề của, xã, các ban, ngành và cấp uỷ, chính quyền các cấp có liên quan đến công tác ATTP.

- Được tham gia ý kiến đối với các văn bản của các ban, ngành, đoàn thể, nhân dân và cấp uỷ, chính quyền các cấp về công tác thi đua khen thưởng, các vấn đề liên quan đến công tác ATTP.

Chương III

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ TRÁCH NHIỆM CỤ THỂ CỦA CÁC THÀNH VIÊN BAN CHỈ ĐẠO

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của Trưởng ban.

- Chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND xã về triển khai thực hiện các nhiệm vụ của Ban chỉ đạo; lãnh, chỉ đạo tổ chức, điều hành công việc chung của BCD.

- Chủ trì xây dựng, ban hành hoặc trình UBND xã ban hành quy hoạch, kế hoạch, văn bản chỉ đạo về ATTP và tổ chức thực hiện.

- Chủ trì và kết luận các cuộc họp của thường trực Ban chỉ đạo; đề xuất với UBND xã quyết định các chủ trương, biện pháp, những vấn đề cần lãnh đạo, chỉ đạo để thực hiện có hiệu quả công tác ATTP trên địa bàn xã.

- Phụ trách, theo dõi, triển khai thực hiện kế hoạch của UBND xã về ATTP; chỉ đạo kiểm tra, giám sát, tham gia thẩm định các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm theo quy định.

- Ủy quyền cho Phó ban thường trực, trực tiếp điều hành công việc được phân công phụ trách và công việc của BCD khi vắng mặt.

- Trực tiếp giữ mối quan hệ giữa BCD với các ban, ngành, đoàn thể, các cấp uỷ, chính quyền trong huyện về việc thực hiện nhiệm vụ, lĩnh vực được phân công phụ trách.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó trưởng ban.

- Là cơ quan thường trực về quản lý, hoạt động đảm bảo chất lượng Vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn xã.

- Trực tiếp theo dõi, quản lý các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể, dịch vụ thức ăn đường phố, bảo quản, vận chuyển thực phẩm, nước ngọt, nước giải khát, nước uống đóng chai, nước khoáng thiên nhiên, thực phẩm chức năng và các thực phẩm khác theo quy định của nhà nước thuộc phạm vi quản lý của xã.

- Tổ chức công tác tuyên truyền, vận động, giáo dục nhân dân thực hiện tốt các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, cảnh báo tình trạng ngộ độc thực phẩm báo cáo và xử lý kịp thời khi xảy ra ngộ độc thực phẩm.

- Theo dõi, đôn đốc kiểm tra việc thực hiện nhiệm vụ của các ban ngành; yêu cầu các ban ngành báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác ATTP theo quy định.

- Phối hợp với TTYT huyện tổ chức tập huấn, bồi dưỡng kiến thức kỹ năng quản lý, giám sát về ATTP. Tổ chức tập huấn đối với các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm...; Tham gia trong công tác hướng dẫn lập Hồ sơ, thẩm định, cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện ATTP cho các cơ sở sản xuất, chế biến kinh doanh thực phẩm có nguy cơ cao theo thẩm quyền và theo quy định của pháp luật.

- Tham mưu và trực tiếp chỉ đạo hoạt động về kiểm tra ATTP đối với các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống, bếp ăn tập thể thuộc phạm vi quản lý của xã.

- Hàng năm xây dựng kế hoạch tập huấn kỹ năng truyền thông, kiến thức về các biện pháp đảm bảo ATTP cho cán bộ chuyên trách ATTP xã, Y tế bản và các cơ sở sản xuất, chế biến kinh doanh thực phẩm, dịch vụ ăn uống trên địa bàn xã.

- Thay mặt Trưởng ban và chịu trách nhiệm trước BCD trực tiếp điều hành công việc được phân công phụ trách và công việc của BCD theo sự uỷ quyền của Trưởng ban.

- Tham mưu, đề xuất với Trưởng ban về giải pháp tổ chức thực hiện nhiệm vụ, nội dung chương trình, kế hoạch công tác của Ban chỉ đạo.

- Trực tiếp giữ mối liên hệ giữa BCD với các thành viên Ban chỉ đạo ATTP các ban, ngành, đoàn thể, các cấp uỷ; chính quyền xã trong việc thực hiện nhiệm vụ lĩnh vực được phân công phụ trách.

- Báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định và nhiệm vụ được Trưởng ban uỷ quyền.

Điều 8. Nhiệm vụ của các thành viên BCD.

1. Trưởng Công an xã.

- Thực hiện và chỉ đạo các hoạt động nghiệp vụ để đảm bảo ATTP theo Quy định của pháp luật.

- Chỉ đạo phối hợp kiểm tra ATTP trên địa bàn xã.

- Báo cáo định kỳ kết quả chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công.

2. Cán bộ Tài chính – Kế toán.

- Chủ trì cân đối, phân bổ ngân sách hỗ trợ cho công tác ATTP; hướng dẫn việc quản lý sử dụng và thanh quyết toán kinh phí chương trình ATTP đối với ngân sách xã.

- Báo cáo về kết quả thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

3. Lãnh đạo trường TH& THCS, Mầm non Mẫu giáo.

- Phụ trách công tác vận động tuyên truyền, giáo dục các quy định pháp luật về VSATTP đối với cán bộ giáo viên và học sinh.

- Chỉ đạo các cụm trường, điểm trường có bếp ăn bán trú cho học sinh thực hiện tốt các quy định, điều kiện về ATTP theo quy định của pháp lệnh ATTP.

- Phối hợp trong công tác khám chữa bệnh, công tác vệ sinh phòng bệnh trong nhà trường.

- Báo cáo kết quả chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

4. Cán bộ Tư pháp.

- Phụ trách công tác tuyên truyền các văn bản pháp luật về ATTP, tham mưu thẩm định các văn bản về công tác ATTP của xã.

- Báo cáo kết quả công tác tuyên truyền thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

5. Trưởng ban văn hóa.

- Tổ chức thực hiện các hoạt động thông tin, tuyên truyền, giáo dục về công tác VSATTP, các quy định pháp luật và các chủ trương, biện pháp ATTP của tỉnh, của huyện.

- Báo cáo kết quả tổ chức thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

6. Cán bộ Văn phòng HĐND – UBND xã.

- Đôn đốc các thành viên Ban chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ khi BCD giao. Chuẩn bị các điều kiện cần thiết cho BCD tổ chức họp, tiếp đoàn chỉ đạo, kiểm tra ATTP cấp trên.

- Báo cáo định kỳ, đột xuất về kết quả thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công.

7. Cán bộ chuyên trách thú y.

- Phối hợp tham gia, quản lý, kiểm tra, giám sát công tác ATTP về giết mổ gia súc, gia cầm; vận chuyển gia súc, gia cầm thuộc lĩnh vực được phân công quản lý.

- Phối hợp với các ngành liên quan thanh, kiểm tra ATTP.

- Báo cáo định kỳ, đột xuất về kết quả chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách.

8. Lãnh đạo Đoàn thanh niên cộng sản HCM, Hội nông dân, Hội liên hiệp phụ nữ, Hội cựu chiến binh và các tổ chức đoàn thể xã.

- Phối hợp với các ban ngành liên quan tham gia tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức người dân về thực hiện ATTP.

- Chỉ đạo các hội viên, đoàn viên triển khai các hoạt động cụ thể phù hợp với ngành mình góp phần bảo đảm ATTP; tham gia các hoạt động giám sát ATTP đối với các cơ sở kinh doanh, chế biến thực phẩm nhỏ lẻ trên địa bàn; tham gia xây dựng làng văn hoá sức khoẻ; đảm bảo công tác vệ sinh môi trường làng bản.

9. Trưởng bản, bí thư chi bộ, Y tế ban.

- Chịu trách nhiệm kiện phối hợp với ban chỉ đạo ATTP, tham gia kiểm tra, quản lý, giám sát, thực hiện hướng dẫn, tuyên truyền công tác ATTP, vệ sinh môi trường trên địa bàn bản, tiểu khu khi BCD phân công nhiệm vụ.

- Tham gia tổ chức tuyên truyền, giáo dục, truyền thông, nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành về An toàn thực phẩm của tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đối với cộng đồng, ý thức của người tiêu dùng thực phẩm.

- Bố trí nguồn lực, tổ chức triển khai các hoạt động đảm bảo chất lượng ATTP, khắc phục hậu quả do quá trình sử dụng thực phẩm không an toàn gây ra trên địa bàn được phân công phụ trách.

- Báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn.

Chương IV

NGUYÊN TẮC VÀ LỀ LỐI LÀM VIỆC

Điều 9. Nguyên tắc và lề lối làm việc.

1. Ban chỉ đạo ATTP chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo của Ban chỉ đạo ATTP Chủ tịch UBND huyện.

2. Ban chỉ đạo ATTP, làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể thảo luận, Trưởng ban kết luận và quyết định chỉ đạo thực hiện.

Điều 10. Chế độ làm việc của Ban chỉ đạo VSATTP và thành viên trong Ban chỉ đạo.

1. Các thành viên Ban chỉ đạo ATTP phải dành thời gian cần thiết để nắm chắc các Chủ trương, cơ chế, chính sách, tình hình, chỉ đạo và tổ chức thực hiện những nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được phân công.

2. Ban chỉ đạo ATTP định kỳ 6 tháng họp một lần và họp bất thường khi cần thiết.

Chương V

QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 11. Quan hệ công tác với các ban, ngành, đoàn thể huyện.

1. Thường trực Ban chỉ đạo ATTP và các ban, ngành, đoàn thể sau khi nhận được các văn bản của các sở, ban ngành tỉnh, huyện về công tác ATTP phải sao gửi cho Thường trực Ban chỉ đạo ATTP nắm và triển khai thực hiện.

2. Ban chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc các ban, ngành, đoàn thể để thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo của tỉnh, huyện về công tác ATTP.

3. Ban Chỉ đạo trao đổi thông tin cần thiết, mời báo cáo hoặc mời đại diện các ban ngành tham dự các hội nghị có liên quan đến làm việc thực hiện nhiệm vụ của Ban chỉ đạo.

4. Các báo cáo của ban, ngành, đoàn thể, về công tác ATTP, khi gửi Ban chỉ đạo ATTP tỉnh, Huyện uỷ, Uỷ ban nhân dân huyện phải đồng gửi Ban chỉ đạo ATTP xã.

Điều 12. Quan hệ công tác với UBND các xã, thị trấn, Đảng uỷ trực thuộc xã.

1. Ban chỉ đạo có trách nhiệm kiểm tra, đôn đốc ban ngành xã, thị trấn thực hiện các văn bản chỉ đạo của tỉnh, huyện về công tác ATTP. Được UBND các xã, thị trấn mời dự các hội nghị có liên quan đến nhiệm vụ của Ban chỉ đạo.

2. Định kỳ hoặc đột xuất kiểm tra đối với hoạt động công tác của Ban chỉ đạo VSATTP và đơn vị thường trực Ban chỉ đạo ATTP cấp xã, thị trấn.

3. Các báo cáo về công tác ATTP cấp xã, thị trấn gửi Uỷ ban nhân dân xã và Ban chỉ đạo ATTP xã.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 13. Tổ chức thực hiện.

1. Các thành viên BCD xã có trách nhiệm tuyên truyền quán triệt, triển khai rộng rãi bản Quy chế này tới cán bộ công chức trong ngành mình để cùng phối hợp tổ chức triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ được phân công.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh sẽ được xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

Nơi nhận:

- Các Thành viên BCD;
- Các ban ngành, đoàn thể liên quan;
- Lưu VT.

**T.M BAN CHỈ ĐẠO
PHÓ BAN**

**TRẠM TRƯỞNG TRẠM Y TẾ
Hoàng Thị Thu Hà**